

SỐ 1675

## TÁN PHÁP GIỚI TỤNG

*Nguyên tác: Bồ tát Long Thọ  
Hán dịch: Sa-môn Thi Hộ*

*Quy mạng mười phương Phật  
Pháp thân và Báo, Hóa  
Nguyện cùng các chúng sanh  
Mau thành Pháp giới tánh  
Luân hồi ba đường ác  
Lý Pháp giới ngưng lặng  
Xưa nay thường thanh tịnh  
Các tướng không hay đổi  
Tịch tịnh như hư không  
Nơi nơi thấy biến khắp  
Thể đều là kia, đây  
Chẳng sâu, lại chẳng cạn  
Sữa lúc chưa chuyển biến  
Tô, đề hồ không thấy  
Phiền não chưa phục trừ  
Pháp giới không sao hiện  
Như tô ở trong sữa  
Tô vốn trong sáng diệu  
Pháp giới, phiền não che  
Viên mãn, thể thanh tịnh  
Như đèn bị ngăn che*

Chẳng thể soi vật khác  
 Vô minh hằng che tâm  
 Pháp giới chẳng sáng rõ  
 Như đèn lìa che chắn  
 Nơi nơi muôn vật soi  
 Lúc phiền não phá hoại  
 Chơn như luôn hiển hiện  
 Đầu, giữa và sau chót  
 Hai chướng không thể quấy  
 Như châu lưu ly sạch  
 Luôn luôn tỏa ánh sáng  
 Vật sáng tỏ bị che  
 Bị che, sáng chẳng thấy  
 Pháp giới, phiền não che  
 Lý Chơn như khó hiển  
 Viên tịch thể sáng sạch  
 Luân hồi không thể nhiễm  
 Siêng cầu đến pháp giới  
 Luân hồi chẳng thể cướp  
 Như gạo, trong vỏ trấu  
 Thể lúa gạo chẳng không  
 Phiền não che Chơn như  
 Chơn như phiền não có  
 Như lúa bỏ vỏ trấu  
 Thể gạo tự nhiên thấy  
 Nếu lìa vỏ phiền não  
 Lý Pháp giới mới hiển  
 Vọng chấp có thế gian  
 Cây chuối trợn không thật  
 Pháp giới chẳng thế gian  
 Cũng chẳng hư vọng thấy  
 Như người uống cam lồ  
 Nóng bức thấy đều trừ  
 Nếu chứng pháp giới tánh  
 Lửa phiền não đều bỏ  
 Diệt trừ lửa phiền não  
 Cam lồ pháp giới hiện  
 Trong hết thấy hữu tình

Cao thấp đều bình đẳng  
Quả thật thể không sanh  
Chấp giống quả chẳng có  
Lúc trí tuệ phát sanh  
Hữu vi chẳng pháp giới  
Pháp giới vốn vô xứ  
Cứu cánh mới thể chứng  
Thanh tịnh luôn sáng sạch  
Nhật nguyệt đều trong sạch  
Pháp giới không cấu nhiễm  
Như rỗng đêm mưa bụi  
Sánh tựa mặt La-hầu  
Quang minh luôn rực rỡ  
Ví như lửa, giặt vải  
Đặt vào lửa, lìa dơ  
Dơ trừ vải vẫn còn  
Quang minh chuyển sáng sạch  
Tham ái khiến tâm dơ  
Hư vọng có luân hồi  
Cũng như lửa giặt vải  
Chơn không, vọng chẳng có  
Tam độc, sanh tử gốc  
Lửa trí tuệ hay đốt  
Pháp giới thể thường có  
Sáng rõ luôn chiếu soi  
Phiền não nhiễm gọi cấu  
Điều Thế Tôn luôn dạy  
Cấu diệt, Chơn Như hiện  
Như múc sỏi trong đất  
Thể pháp giới không nơ  
Căn theo hay ẩn dấu  
Nếu trừ hết phiền não  
Sáng sạch thật khó lường  
Pháp giới vốn vô ngã  
Hai hình và nữ nam  
Thể không chấp hư vọng  
Chỗ nào lại tư duy?  
Pháp giới lìa yêu ghét

Căn, trần, cảnh vốn không  
 Hư vọng chấp làm nhân  
 Sai biệt từ đây sanh  
 Chơn không chẳng khổ nã  
 Tham ái nhân khổ nã  
 Đắm nhiễm do vọng tưởng  
 Tam giới là luân hồi  
 Mang thai ở trong bụng  
 Hài nhi chưa thấy nói  
 Hai chướng che Chơn như  
 Pháp giới không thể chứng  
 Đủ thứ sanh ngờ lo  
 Kiến, mạn và sân si  
 Vọng chấp có chơn thật  
 Chơn thật chấp chẳng có  
 Sùng thờ thể chẳng có  
 Vọng chấp khiến chơn thật  
 Pháp giới lừa vọng chấp  
 Vọng chấp thật chẳng có  
 Như sắc ắt hư hoại  
 Vi trần còn khá biết  
 Pháp giới chẳng phá hoại  
 Ba thời không thể được  
 Có sanh lại có diệt  
 Vinh nhục cũng đều theo  
 Pháp giới chẳng sanh diệt  
 Thế nào nói Sở tri?  
 Sùng thờ vốn chẳng có  
 Ba thời còn thể nghĩ  
 Chơn không chẳng sùng thờ  
 Suy nghĩ không thể biết  
 Chơn không gọi Thiện thế  
 Sắc tướng thấy đều mất  
 Ứng hóa tùy duyên có  
 Tu nhân là chấp phi  
 Viên thông như nhật nguyệt  
 Nước hiện bóng đều đồng  
 Sắc thình cả hai dứt

Sai biệt có thể nào ?  
Ba thời khá tìm nghĩ  
Khi sanh duyên quyết định  
Nếu ngộ pháp thân mình  
Thân mình làm gì có!  
Như nước ở chỗ nóng  
Ở nóng hiểu biết không  
Nơi bờ lạnh cũng vậy  
Viên thông đều như thế  
Tâm luôn phiền não che  
Mê hoặc không thể hiểu  
Nếu lìa phiền não triền  
Giác ngộ mà chẳng có  
Như mắt nhìn các sắc  
Lìa chướng hay soi rõ  
Lý Chơn không cũng vậy  
Soi rõ, lìa sanh diệt  
Nhĩ thức nghe nơi tiếng  
Lìa vọng và phân biệt  
Pháp giới tánh cũng vậy  
Phân biệt, vọng chẳng có  
Mũi hay ngửi các hương  
Tánh vọng chấp chẳng có  
Sắc tướng cả hai mất  
Chơn không cũng như thế  
Thiệt căn, tự tánh không  
Vị giới luôn xa lìa  
Thức không thể cũng vậy  
Pháp giới lý như thế  
Thân căn tự tánh tịnh  
Xúc lạnh, nóng chẳng có  
Pháp giới, lý cũng vậy  
Xúc xúc thường xa lìa  
Ý duyên pháp hơn hết  
Tự tánh luôn xa lìa  
Các Pháp tánh vốn không  
Viên thông lý như thế  
Kiến văn và giác tri

Pháp tương ứng cũng không  
 Rõ hết các vọng tưởng  
 Kiến văn, lý cũng không  
 Căn trần khởi vọng chấp  
 Thanh tịnh thể vốn không  
 Mê chấp có căn trần  
 Căn trần lý chẳng có  
 Thế gian cùng xuất thế  
 Tánh không vốn không sai  
 Ngã, Pháp do mê khởi  
 Biến kế tự luân hồi  
 Pháp giới, lý thanh tịnh  
 Tham, sân, si vốn không  
 Mê ngộ từ tâm khởi  
 Pháp tam độc giả danh  
 Mê chấp tự trói buộc  
 Biết rõ trí giả danh  
 Bồ-đề chẳng gần xa  
 Lý ba đời chẳng có  
 Lòng phiền não mê chấp  
 Kinh Thế Tôn đã nói  
 Trí sanh, hoặc nhiễm diệt  
 Vọng chấp chớ buộc nhau  
 Chấp khứ lai hơn hết  
 Thể không còn khá nghĩ  
 Bồ-đề chẳng vọng chấp  
 Chứng chánh cũng biết không  
 Nước sữa cùng một chỗ  
 Ngỗng uống sữa chẳng tạp  
 Sanh không phiền não lìa  
 Hai chướng cũng chẳng tạp  
 Vọng chấp Ngã chẳng không  
 Hiểu rõ vốn chẳng có  
 Niết-bàn lý thanh tịnh  
 Hai Ngã đều chẳng lập  
 Ba đàn đều tu thí  
 Thi-la lìa lỗi lầm  
 Nhân nhân quả đoan chánh

Tinh tấn, mạnh siêng nương  
Tịnh lự khiến tâm dừng  
Dụng Bát-nhã không nghi  
Nguyện kiêm sức phương tiện  
An trú Bồ-đề thắng  
Bồ-đề khó vọng chấp  
Chơn không, sanh diệt không  
Hiểu rõ bản tánh không  
Hai tướng cũng chẳng có  
Sữa đường lìa cây mía  
Lìa mía, đường chẳng có  
Ba Thừa đến Bồ-đề  
Lìa giống, thể chẳng có  
Giữ gìn giống lúa mạch  
Mâm, thân ất được sanh  
Giữ gìn giống Bồ-đề  
Bồ-đề từ đây khởi  
Ví như lúc trăng tối  
Ánh sáng chưa thể thấy  
Hữu tình, phiền não vây  
Chơn như chưa hiện rõ  
Trăng non, sáng tuy có  
Dần dần lại sáng thêm  
Sơ địa chứng Bồ-đề  
Bồ-đề chưa viên mãn  
Trăng mười lăm tròn đầy  
Nơi nơi đều sáng tỏ  
Giải thoát hiển Pháp thân  
Pháp thân lý không khuyết  
Ý nhiệm ô tương ứng  
Trói buộc cùng sanh diệt  
Giải thoát hết thầy chướng  
Ba đời ngộ chẳng có  
Đại tăng kỳ đầu hết  
Tam đàn tu rộng khắp  
Đoạn trừ chướng phân biệt  
Trí hoan hỷ khó đồng  
Ba nghiệp làm lại phạm

Phòng lỗi nặng và nhẹ  
 Thi-la viên mãn Giới  
 Là cấu riêng nêu danh  
 Hai chướng luôn thời nhiễm  
 Dùng đao không tuệ trừ  
 Phát sáng hay chiếu soi  
 Phá diệt dần không sót  
 Xa lìa căn theo nhiễm  
 Tăng dần tuệ uy sáng  
 Bồ-đề gọi tối thắng  
 Đốt soi chuyển sáng chói  
 Chơn, Tục gọi hai trí  
 Tương ứng cùng khởi lỗi  
 Hợp khiến không chỗ ngại  
 Việc thù thắng mọi lúc  
 Trí mười hai duyên sanh  
 Tuần hoàn lý thú đủ  
 Thâm thâm gọi tối thắng  
 Bát-nhã hiện ra trước  
 Thế tục Nhị thừa hành  
 Tu đạo lâu đã rõ  
 Tướng không dụng công đủ  
 Sau cùng gọi viễn hành  
 Dụng Trí vô phân biệt  
 Luôn luôn tự nhiên thành  
 Chúng ma phục, lui tan  
 Bất động, riêng rạng danh  
 Thiện tuệ gọi vô ngại  
 Mười phương diễn pháp hiếm  
 Mây thân mưa cam lồ  
 Xứng vật khá nên nương  
 Các đức giống như nước  
 Hư không dụ tợ thân  
 Tho trọng đều che lấp  
 Trí đại pháp gọi mây  
 Xét kỹ việc luân hồi  
 Nào ai khởi nghiệp dần  
 Phải biết không khổ nã



Tịnh độ chớ buộc nhau  
Đệ tử Phật quy mạng  
Vị lên mây trí tuệ  
Nhỏ nhiệm đều đoạn sạch  
Vượt khổ lìa các trần  
Quán đánh muôn sáng soi  
Căn trần cùng khắp thân  
Đại định Kim cang tịch  
Các khổ chớ thân nhau  
Vương tòa hoa báu lớn  
Muôn ngàn diệu bảo thành  
Trang nghiêm đều rộng khắp  
Công đức thật khó lường  
Thập lực kiêm vô úy  
Tam thân, Tứ trí tròn  
Lục thông hằng tự tại  
Ứng vật, cơ duyên độ  
Tỏa sáng như trăng tròn  
Lửa hừng hực cháy luôn  
Mười phương đâu cũng khắp  
Xán lạn thêm rực rỡ  
Dứt hẳn nhiễm duyên sanh  
Luôn an trú Niết-bàn  
Bồ-đề gọi tối thắng  
Hóa vật lợi tình vui  
Trí dụng sâu như biển  
Tuỳ cơ hiện Ứng thân  
Nước trong tỏ bóng nguyệt  
Nơi nơi qua bến mê  
Sánh tựa báu Phả-chi  
Theo duyên hiện bóng đồng  
Căn tình vật có cảm  
Rộng khắp sự không cùng  
Ngạ quỷ luôn đói khát  
Không thể thấy suối nước  
Chúng sanh không chút tin  
Nghịệp xưa tự ràng buộc  
Hóa hiện các tướng thân

*Quang minh đều rực rỡ  
Phật tuy luôn tại thế  
Xưa vô duyên không thấy  
Hiểu rõ trần sa giới  
Căn theo nhiệm không lâu  
Trí thù thắng hai không  
Diệu dụng hoá trẻ khờ  
Thanh tịnh dứt các nơ  
Tự, Tha thọ dụng thân  
Luôn ở Sắc cứu cánh  
Lợi ích chúng Năm thừa  
Cứu giúp khổ chúng sanh  
Thọ mạng lâu muôn ức  
Nhi nghiêm không cùng tận  
Công đức thật khó lường  
Phật diễn pháp Nhất thừa  
Tùy cơ, ngộ cạn sâu  
Hoa sen không nhiễm nơ  
Ngọc vốn tuyệt tỳ vết  
Xưng tán một phần nhỏ  
Rộng tuyên lý thú mâu  
Nguyện đem các công đức  
Rộng lợi khắp người Trời.*

